

Số: **46/2021/QĐST-DS**

Chợ Lách, ngày 22 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13/4/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thái Thụy N**, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Số 605/31 ấp V, xã V1, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà **Huỳnh Thái Thụy H**, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Số 257/62 ấp V, xã V1, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Huỳnh Thái Thụy H: Bà Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Số 35/36 ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre theo văn bản ủy quyền ngày 12/4/2021.

Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Số 257/62 ấp V, xã V1, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn D: Bà Trương Thị X, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Số 51/1 đường 30/4, Phường 4, thành phố B, tỉnh Bến Tre theo văn bản ủy quyền ngày 12/4/2021.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thái Thụy H và ông Nguyễn Văn D có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Huỳnh Thái Thụy N số tiền vay tổng cộng là 1.688.100.000 (Một tỷ sáu trăm tám mươi tám triệu một trăm nghìn) đồng. Ghi nhận bà Huỳnh Thái Thụy N không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Thời gian trả và phương thức trả các bên thoả thuận thực hiện tại giai đoạn thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà N nếu bà H và ông D chưa trả số tiền trên thì hàng tháng bà H và ông D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành

xong.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 31.321.500 (Ba mươi một triệu ba trăm hai mươi một nghìn năm trăm) đồng bà Huỳnh Thái Thụy N tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà N đã nộp là 31.321.500 (Ba mươi một triệu ba trăm hai mươi một nghìn năm trăm) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004646 ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Võ Ngọc Cẩm Sơn